

NHÀ GIÁO GIẢNG DẠY Y HỌC CỔ TRUYỀN

A. NHÀ GIÁO CƠ HỮU

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học Mô-đun, được phân công giảng dạy
1	Nguyễn Thị Hằng	ThS Lịch sử Đảng	CCNVSP GVĐH,CD		Giáo dục chính trị
2	Nguyễn Thu Trang	ThS Triết học	CCNVSP GVĐH,CD		Giáo dục chính trị
3	Tạ Thị Thúy Hà	ĐH SP tiếng Anh	CCNVSP GVĐH,CD		Tiếng Anh
4	Lê Khắc Hạnh Phước (*)	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	CCNVSP GVĐH,CD		Tiếng Anh
5	Hồ Thiên Hoàng	ThS Khoa học máy tính	CCNVSP GVĐH,CD		Tin học

6	Lưu Thị Khánh Phương	CN Sư phạm tin học	CCNVSP GVĐH,CĐ		Tin học
7	Lê Phát Đạt	ĐH SP Thể dục thể thao	CCNVSP GVĐH,CĐ		Giáo dục thể chất
8	Đào Thị Thu Hà	ThS Luật	CCNVSP GVĐH,CĐ		Pháp luật
9	Đặng Đình Thành	ThS Vi sinh - Ký sinh trùng	CCNVSP GVĐH,CĐ		Vi sinh - Ký sinh trùng
10	Nguyễn Thảo Trúc Chi	ThS Điều dưỡng	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	Quản lý tổ chức Y tế
11	Trịnh Thị Hiếu	CKI Dược	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Dược lý - Hóa sinh - Nghiên cứu khoa học
12	Nguyễn Thị Thu Hà (*)	ThS Dược	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Nghiên cứu Khoa học - Thực tập lâm sàng Bảo chế - sản xuất thuốc -Thực tập lâm sàng Dược học cổ truyền
13	Nguyễn Thị Ngọc Hương	BS CKI Nhi	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Giải phẫu sinh lý - Nhi khoa Y học cổ truyền
14	Trần Thái Thạnh	ThS Y tế công cộng	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	Tâm lý Y đức & giao tiếp - GDSK
15	Nguyễn Đức Hiếu				- Bệnh học Y học hiện đại
16	Nguyễn Văn Tâm	BSCKI chuẩn	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	Chẩn đoán hình ảnh

		đoán hình ảnh			
17	Trần Thị Thu (*)		CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Dinh dưỡng - VSATTP - Môi trường và SK - Thực tập lâm sàng cộng đồng
18	Chung Khánh Bằng	- ThS Châm cứu - CC PHCN - Chứng chỉ Y học gia đình	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Lý luận cơ bản Y học cổ truyền - Nội bệnh lý Y học cổ truyền - Châm cứu học
19	Phan Thanh Hạnh	CN Vật lý trị liệu	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	Phục hồi chức năng
20	Hồ Xuân Lạc	BS CKII- Sân phụ khoa	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Ngoại bệnh lý - sản phụ khoa y học cổ truyền - Thực hành nghề nghiệp
21	Nguyễn Thiện Trí (*)	Dược sỹ ĐH	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Dược liệu và thực vật dược - Dược học cổ truyền
22	Nguyễn Thị Phương Thảo (*)	BS Đa khoa	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Thực hành lâm sàng Y học hiện đại - Thực hành nghề nghiệp
23	Nguyễn Thị Mai	BS Đa khoa	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Thực hành nghề nghiệp - Khóa luận tốt

					ngành/Học môn thay thế
24	Trịnh Viết Hiếu	Cử nhân Điều dưỡng	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Thực tập lâm sàng phục hồi chức năng
25	Hồ Thị Sang (*)	Cử nhân Điều dưỡng	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Điều dưỡng cơ sở và cấp cứu ban đầu - Kiểm soát nhiễm khuẩn - Thực tập lâm sàng xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh
26	Mai Thị Hương Lan (*)	Thạc sỹ QT doanh nghiệp	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	Tâm lý Y dức và GT- GDSK
27	Nguyễn Thị Hồng (*)	Cử nhân Điều dưỡng	CCNVSP GVĐH,CĐ	CCH N	- Thực tập lâm sàng châm cứu
28	Bùi Quốc Thắng (*)	BS đa khoa/BS CKI HS cấp cứu		CCH N	- Đa liễu - bệnh ngũ quan y học cổ truyền - Thực hành lâm sàng y học cổ truyền I
29	Phạm Tiến Hưng (*)	CKI. YHCT		CCH N	- Xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh - Thực tập lâm sàng châm cứu

30	Hoàng Thị Nhi (*)	BS đa khoa		CCH N	- Vi sinh - Ký sinh trùng - Hóa sinh
31	Bùi Phạm Tuấn Kiệt (*)	BS BS Y học cổ truyền		CCH N	- Xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh - Bệnh học lão khoa y học cổ truyền - Thực tập lâm sàng xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh
32	Nguyễn Thị Thanh (*)	CN Điều Dưỡng		CCH N	- Thực hành lâm sàng y học cổ truyền 2

B. NHÀ GIÁO THỈNH GIẢNG

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, được phân công giảng dạy	Tổng số giờ giảng dạy/năm
1	Trần Thế Minh	BS CKI Y học cổ truyền	CCNVSP GVĐH,CD	CCHN	Thực tập lâm sàng xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh Thực hành lâm sàng y học cổ truyền 1	225
2	Mai Công Chung	BSCKI Nội	CCNVSP GVĐH,CD	CCHN	Sinh lý bệnh miễn dịch Thực tập lâm sàng xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh	180

